

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành
trong lĩnh vực Nghệ thuật biểu diễn thuộc thẩm quyền giải quyết
của Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh Thừa Thiên Huế**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2224/QĐ-BVHTTDL ngày 02 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 01 thủ tục hành chính (TTHC) mới ban hành trong lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh Thừa Thiên Huế (*xem Phụ lục kèm theo*).

Điều 2. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị

1. Sở Văn hóa và Thể thao có trách nhiệm:

a) Cập nhật TTHC này vào Hệ thống thông tin TTHC tỉnh Thừa Thiên Huế theo đúng quy định.

b) Công khai TTHC này trên Trang thông tin điện tử của đơn vị.

c) Trong thời hạn mười (10) ngày làm việc kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực, xây dựng quy trình nội bộ, quy trình điện tử cụ thể giải quyết TTHC

này theo Tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 và đăng ký áp dụng thực hiện với Sở Khoa học và Công nghệ; hoàn thành việc cấu hình TTHC này trên phần mềm Dịch vụ công của tỉnh.

d) Triển khai thực hiện giải quyết TTHC này theo hướng dẫn tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm:

a) Cập nhật TTHC được công bố tại Quyết định này vào Cơ sở dữ liệu thủ tục hành chính trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

b) Công khai TTHC này tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký đến ngày 31 tháng 01 năm 2022.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC, Văn phòng CP;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, HCC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thanh Bình

Phụ lục

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH TRONG LĨNH VỰC NGHỆ THUẬT BIỂU DIỄN
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ VĂN HÓA VÀ THỂ THAO TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

(Kèm theo Quyết định số 2059 /QĐ-UBND ngày 19 /8/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

TT	Tên thủ tục hành chính (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí (nếu có)	Địa điểm và cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
1.	Thủ tục hỗ trợ viên chức hoạt động nghệ thuật gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 (1.010088)	05 ngày làm việc, trong đó: - Sở VH&TT: 03 ngày - UBND tỉnh: 02 ngày	Không	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (<i>Địa chỉ: 01 Lê Lai, thành phố Huế</i>). - Nộp hồ sơ qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến.	- Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19. - Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19.	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Văn hóa và Thể thao. - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh Thừa Thiên Huế.

PHẦN II.

NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Thủ tục hỗ trợ viên chức hoạt động nghệ thuật gặp khó khăn do đại dịch Covid-19

** Trình tự thực hiện:*

a) Đơn vị sự nghiệp công lập có chức năng biểu diễn nghệ thuật (bao gồm cả đơn vị trực thuộc cơ quan trung ương) lập Danh sách viên chức hoạt động nghệ thuật bảo đảm điều kiện theo quy định tại Điều 28, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ gửi đến Sở Văn hóa và Thể thao. Thời hạn tiếp nhận hồ sơ chậm nhất đến hết ngày 31 tháng 01 năm 2022.

- Thời gian tiếp nhận và trả kết quả:

+ Buổi sáng: Từ 08h00 đến 11h00

+ Buổi chiều: Từ 13h30 đến 16h30

- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; số 01 Lê Lai, thành phố Huế.

** Cách thức thực hiện:* Nộp trực tiếp, trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.

** Thành phần, số lượng hồ sơ:*

- Thành phần hồ sơ:

Danh sách viên chức hoạt động nghệ thuật bảo đảm điều kiện theo quy định tại Điều 28 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ (Mẫu số 09 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg).

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

** Thời hạn giải quyết:* 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trong đó:

- Trong 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được danh sách theo đề nghị của đơn vị sự nghiệp công lập có chức năng biểu diễn nghệ thuật, Sở Văn hóa và Thể thao tổng hợp, thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Trong 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản trình và danh sách của Sở Văn hóa và Thể thao, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ; đồng thời chỉ đạo thực hiện hỗ trợ. Trường hợp không phê duyệt, Ủy ban nhân dân tỉnh thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do.

** Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:* Tổ chức.

** Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:*

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh

- Cơ quan được ủy quyền quyết định: Sở Văn hóa và Thể thao.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Văn hóa và Thể thao.

* *Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:* Quyết định phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ.

Mức hỗ trợ: 3.710.000 đồng/người.

Phương thức chi trả: Trả 01 lần cho người lao động

* *Phí, lệ phí:* Không

* *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:*

Danh sách viên chức hoạt động nghệ thuật đề nghị hỗ trợ (Mẫu số 09 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ)

* *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:*

- Là đạo diễn nghệ thuật, diễn viên, họa sĩ giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV.

- Làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập có chức năng biểu diễn nghệ thuật (không bao gồm các đơn vị nghệ thuật lực lượng vũ trang) phải tạm dừng hoạt động từ 15 ngày trở lên trong thời gian từ ngày 01 tháng 5 năm 2021 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2021 theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền để phòng, chống dịch COVID-19.

* *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:*

- Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19.

- Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19. /.

Mẫu số 09: Danh sách viên chức hoạt động nghệ thuật đề nghị hỗ trợ

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN ...
TÊN ĐƠN VỊ...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

V/v đề nghị hỗ trợ viên chức hoạt
động nghệ thuật gặp khó khăn do
đại dịch COVID-19

Kính gửi:(1).....

1. Tên đơn vị:
2. Mã số thuế:
3. Loại hình đơn vị:
4. Quyết định thành lập:
5. Địa chỉ liên hệ/Điện thoại/Fax/Email:

DANH SÁCH VIÊN CHỨC HOẠT ĐỘNG NGHỆ THUẬT ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Số CMND/CCCD/Hộ chiếu	Chức danh nghề nghiệp	Mã số BHXH	Thời gian dừng hoạt động (từ ngày/tháng/năm đến ngày/tháng/năm)	Số tài khoản nhận lương (nếu có)	Ngân hàng mở tài khoản	Chữ ký
		Nam	Nữ							
1										
2										
...										

Nơi nhận:

- Sở Văn hóa, Thể thao;
- Lưu:

....., ngày..... tháng..... năm.....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên và đóng dấu)